CẬP NHẬT KINH TẾ VIỆT NAM

Ngày 22/05/2025

Shinhan Securities

Chờ đợi kết quả của đàm phán thuế quan

Sản xuất vẫn tăng trưởng nhưng tâm lý có phần bi quan

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8.9% YoY và 1.4% MoM trong tháng 4/2025. Tính chung bốn tháng đầu năm 2025, IIP ước tính tăng 8.4% YoY. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 10.1%,; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5.1%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10.2%; ngành khai khoáng giảm 4.5%.

PMI giảm xuống 45.6 điểm trong tháng 4 từ mức 50.5 trong tháng 3 và đây là mức thấp nhất trong năm 2025 tính đến cuối tháng 4. Trong 4 tháng đầu năm 2025, chỉ có duy nhất tháng 3 là chỉ số PMI nằm trên mức 50 – mức mở rộng sản xuất. Còn 3 tháng còn lại đều nằm dưới mức 50 – sản xuất bị thu hẹp. Sự sụt giảm mạnh điểm số PMI trong tháng 4 đến từ những phản ứng trước công bố thuế quan. Số lượng đơn đặt hàng giảm mạnh, kéo theo sản lượng sụt giảm. Các hoạt động mua hàng chuẩn bị cho sản xuất bị chậm lại và tồn kho giảm tương ứng. Tốc độ tuyển dụng nhân công mới cũng giảm. Niềm tin kinh doanh sụt giảm trong tháng 4 theo khảo sát của S&P Global.

Tuy nhiên, xuất khẩu và nhập khẩu trong tháng 4 vẫn ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể nếu so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu tăng 19.8% YoY và nhập khẩu tăng 22.9% YoY. Cán cân thương mại tháng 4 đạt 0.58 tỷ USD. Xuất nhập khẩu tăng trưởng YoY có thể giải thích được một phần do "front-loading" – Các nhà nhập khẩu có thể đã tích cực nhập hàng trong thời gian hoãn thuế 90 ngày.

Tỷ giá tăng

Tỷ giá USD/VND đã tăng 1.6% MoM trong tháng 4. Trong 4 tháng đầu năm, nhu cầu nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu, kéo theo nhu cầu ngoại tệ tăng cao để phục vụ cho mục đích nhập khẩu đã khiến cho tỷ giá trong nước tăng. Nhập khẩu tăng 40% YoY, 19% YoY, 23% YoY từ tháng 2 tới tháng 4 trong khi xuất khẩu tăng chậm hơn, lần lượt là 26%, 25% và 20%.

Lạm phát được kiểm soát tốt

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4 đạt 3.12% YoY, tăng 0.07% so với tháng trước. Bình quân 4 tháng đầu năm, CPI tăng 3.2% YoY, lạm phát cơ bản tăng 3.05%. Nhờ lạm phát đang được kiểm soát tốt dưới mục tiêu đề ra 4.5%, Chính Phủ có dư địa thực hiện một số chính sách tăng một số chi phí cơ bản. Vào ngày 10/5/2025, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tăng giá bán lẻ điện 4.8%. Việc tăng giá bán điện có thể sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến một trong những thành phần tính CPI, đó chính là nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng. Giá nhà thuê và chi phí vật liệu xây dựng có thể sẽ tăng theo giá điện – 1% tăng của nhóm này sẽ làm CPI tổng tăng lên khoảng 0.2%. Việc giá xăng dầu đang giảm cũng làm nhóm giao thông trong CPI giảm, giúp tạo dư địa để bù trừ ảnh hưởng của nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng.

Giải ngân đầu tư công và FDI tiếp tục duy trì đà tăng

Giải ngân đầu tư công tháng 4/2025 ước đạt 48.7 nghìn tỷ đồng, tăng 12.9% YoY. Tính chung bốn tháng đầu năm 2025, giải ngân đầu tư công ước đạt 165.6 nghìn tỷ đồng, bằng 18.6% kế hoạch năm và tăng 17.7% YoY.

Trong tháng 4 2025, FDI đăng ký đạt 2.84 tỷ USD, giảm 8% YoY. Lũy kế 4 tháng FDI đăng ký đạt 13.8 tỷ USD, tăng 49% YoY. FDI giải ngân đạt khoảng 1.8 tỷ USD trong tháng 4, tăng 7.9% YoY. Lũy kế 4 tháng FDI giải ngân đạt 6.7 tỷ USD, tăng 7.3% YoY.

Cập nhật Kinh tế Việt Nam - Tháng 04/2025

Chỉ báo vĩ mô	04/25	03/25	02/25	01/25	12/24	11/24	10/24	09/24	08/24	07/24	06/24	05/24	04/24
CPI (YoY)	3.12%	3.13%	2.91%	3.63%	2.94%	2.77%	2.89%	2.63%	3.45%	4.36%	4.34%	4.44%	4.42%
CPI (MoM)	0.07%	-0.03%	0.34%	0.98%	0.29%	0.13%	0.33%	0.29%	0.00%	0.48%	0.17%	0.05%	0.07%
PMI	45.60	50.50	49.20	48.90	49.80	50.80	51.20	47.30	52.40	54.70	54.70	50.30	50.30
IIP (YoY)	8.8%	9.9%	17.2%	0.6%	8.8%	8.0%	7.1%	8.3%	8.4%	11.1%	12.4%	10.0%	7.4%
IIP (MoM)	1.4%	12.0%	-2.2%	-9.2%	0.8%	2.3%	4.0%	-0.2%	2.0%	0.7%	0.7%	3.9%	0.8%
Doanh số bán lẻ (YoY)	11.1%	10.8%	9.5%	9.5%	9.3%	8.8%	7.1%	7.6%	7.9%	9.4%	9.2%	9.5%	9.0%
Xuất khẩu (Tỷ USD)	37.45	38.57	31.17	33.16	35.53	33.80	36.20	34.42	38.93	36.24	33.66	32.27	31.10
Nhập khẩu (Tỷ USD)	36.87	36.87	32.67	30.14	35.01	32.80	34.28	31.60	34.40	33.88	30.46	32.72	29.99
Cán cân thương mại (Tỷ USD)	0.58	1.69	-1.50	3.02	0.52	1.00	1.93	2.83	4.52	2.36	3.20	-0.45	1.11
Vốn FDI thực hiện (YTD, Tỷ USD)	6.74	4.96	2.95	1.51	25.35	21.68	19.58	17.34	14.15	12.55	10.84	8.25	6.28
Vốn FDI đăng ký (YTD, Tỷ USD)	13.82	10.98	6.90	4.33	38.23	31.38	27.26	24.78	20.52	18.00	15.19	11.07	9.27
Vốn đầu tư từ NSNN (nghìn tỷ VND)	48.71	43.97	37.70	35.25	86.38	75.88	68.36	63.87	62.28	57.07	53.80	48.21	43.49
Tăng trưởng tín dụng (YTD)	4.27%	3.93%	0.76%	0.55%	15.08%	11.90%	10.08%	8.53%	6.63%	5.93%	6.10%	3.43%	2.01%
Tăng trưởng tiền gửi dân cư (YTD)	n.a	n.a	n.a	1.74%	8.15%	7.16%	6.82%	6.50%	6.00%	4.68%	4.35%	2.80%	2.80%
Lãi suất qua đêm liên ngân hàng	2.54%	4.02%	4.59%	3.92%	4.04%	3.11%	4.70%	4.44%	4.02%	4.60%	4.50%	4.00%	4.60%
Lãi suất tiền gửi 12T bình quân NHTMNN	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%
Lợi suất TPCP kỳ hạn 10 năm	3.07%	2.97%	3.09%	3.00%	2.97%	2.68%	2.66%	2.66%	2.71%	2.75%	2.75%	2.87%	2.85%
Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do	26,420	25,860	25,670	25,450	25,750	25,690	25,280	24,568	24,875	25,630	25,900	25,855	25,640

Nguồn: GSO, SBV, FiinPro-X, Shinhan Securities Vietnam



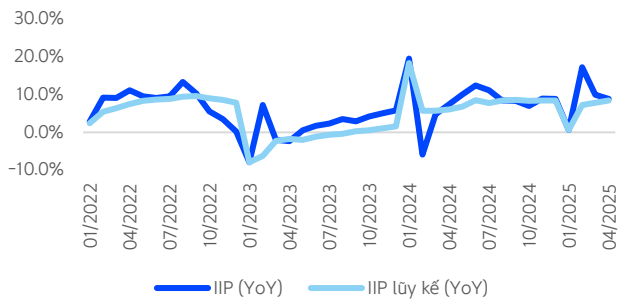
Tài liệu này được cung cấp chỉ với mục đích thông tin. Mọi dự báo, số liệu, ý kiến và chiến lược được đưa ra đều dựa trên các giả định nhất định và điều kiện thị trường hiện tại và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tất cả thông tin trình bày ở đây được coi là chính xác tại thời điểm sản xuất, nhưng không bảo đảm về tính chính xác và không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào.

Chứng khoán Shinhan Việt Nam
Niên Nguyễn – Associate Manager
☎ (84-8) 6299-8000

Sản xuất – Tiêu dùng

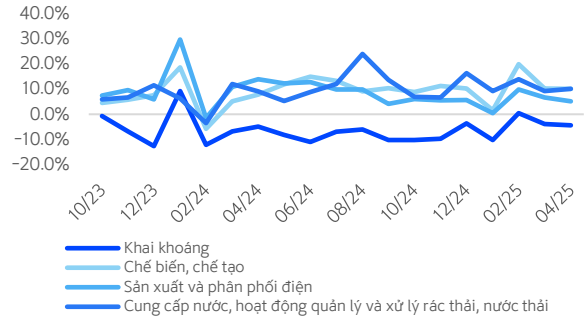
Tháng 4, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trưởng tích cực - 8.9% YoY (1.4% MoM). Ngành chế biến, chế tạo và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải là 2 ngành tăng mạnh nhất với mức tăng lần lượt là 10.1% YoY và 10.2% YoY. Ngành chế biến, chế tạo đóng góp 8.5 điểm trong 8.9 điểm tăng YoY. Ngành khai khoáng giảm 4.5% YoY và ngành sản xuất phân phối điện tăng 5.1% YoY.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

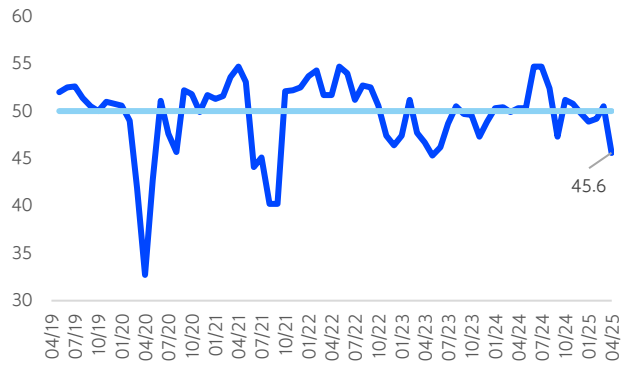
Chỉ số sản xuất công nghiệp theo nhóm ngành cấp 2



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

PMI tháng 4 năm 2025 đạt 45.6 điểm. Trong 4 tháng đầu năm 2025, chỉ duy nhất tháng 3 là chỉ số PMI vượt được ngưỡng 50. Các tháng còn lại đều dưới 50. Tháng 4 cũng là tháng thấp nhất trong 4 tháng đầu năm. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu suy giảm đáng kể trước những tuyên bố về thuế quan. Sản lượng sản xuất giảm mạnh đáng kể và tốc độ giảm là nhanh nhất trong 2 năm gần đây.

Chỉ số quản trị nhà mua hàng (PMI)



Nguồn: S&P Global,, Shinhan Securities Vietnam

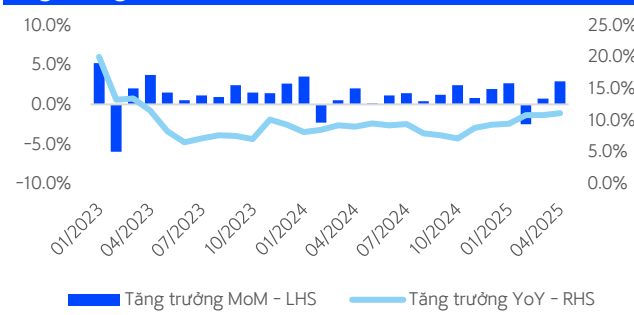
Bảng tóm tắt PMI

Đơn đặt hàng mới	Suy giảm do tuyên bố về thuế quan
Sản xuất	Sản lượng giảm nhanh do đơn đặt hàng giảm mạnh
Hàng tồn kho	Giảm
Hoạt động mua hàng	Giảm
Sử dụng lao động	Giảm mạnh nhất trong 3 năm gần đây
Tâm lý doanh nghiệp	Yếu

Nguồn: S&P Global, Shinhan Securities Vietnam

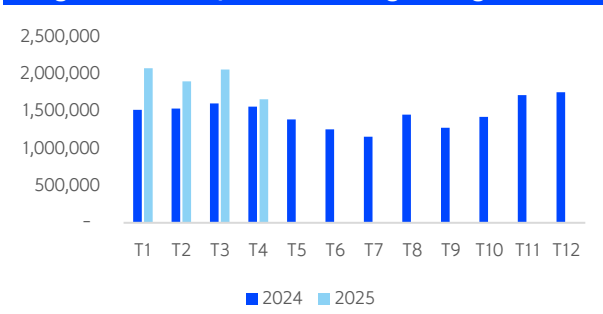
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11.1% YoY trong tháng 4, tăng 2.9% MoM. Bán lẻ tăng 8.8% YoY trong tháng 4; dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 14.9% YoY; du lịch lữ hành tăng 24.5%. Khách quốc tế đến Việt Nam tăng 6.3% YoY trong tháng 4. Lũy kế 4 tháng, khách quốc tế đến Việt Nam tăng 23.7% YoY.

Tăng trưởng doanh số bán lẻ



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Lượng khách du lịch quốc tế theo tháng (lượt người)

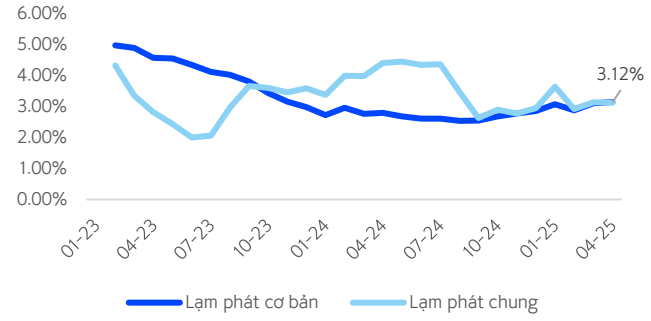


Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Lạm phát

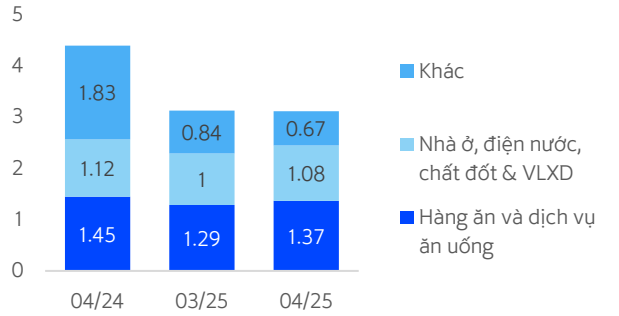
Tháng 4/2025, CPI chung tăng 3.12% YoY. Sau khi loại trừ lương thực, thực phẩm, năng lượng và các mặt hàng do Nhà nước quản lý như y tế, giáo dục; lạm phát cơ bản tăng 3.14% YoY trong tháng 4. Lũy kế 4 tháng, CPI chung tăng 3.2% và lạm phát cơ bản tăng 3.05%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ tăng 4.1% YoY trong tháng 4, đóng góp 1.37 điểm vào mức tăng chung của CPI tháng 4/2025.

Chỉ số giá tiêu dùng (YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

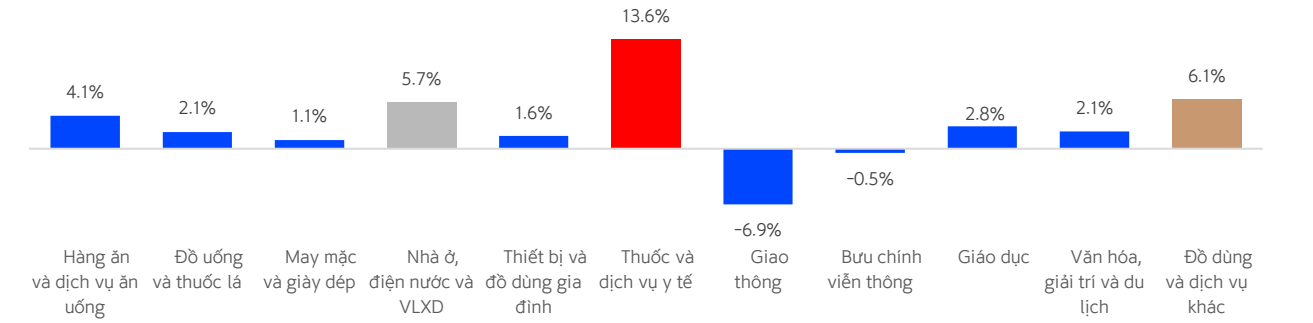
CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 4/2025 (% YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Xét mức tăng YoY trong tháng 4, nhóm thuốc và dịch vụ y tế có mức tăng YoY cao nhất với 13.6% YoY, làm lạm phát chung tăng 0.78 điểm do giá dịch vụ y tế được điều chỉnh theo Thông tư số 21/2024/TT-BHYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác có mức tăng YoY cao thứ hai với 6.1% YoY do nhóm đồ trang sức tăng theo giá vàng thế giới. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5.7% do nhu cầu thuê chung cư, nhà trọ tăng và giá bất động sản tăng trong thời gian gần qua khiến cho các hộ kinh doanh cho thuê tăng giá để phù hợp với chi phí đầu tư.

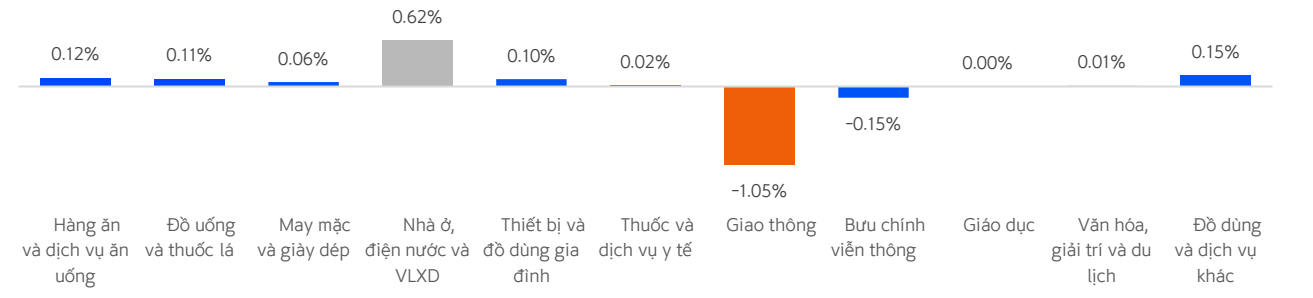
CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 4/2025 (YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

CPI tháng 4 tăng 0.07% MoM. Nhóm giao thông giảm mạnh nhất với mức giảm 1.05% MoM do giá xăng giảm. Chỉ số giá xăng giảm 2.83%; chỉ số giá dầu diezen giảm 3.31%. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng cao nhất với mức tăng 0.62% MoM. Mức tăng này do giá thuê nhà tăng, giá điện nước sinh hoạt cũng tăng. Dịch vụ điện sinh hoạt tăng 0.27% và dịch vụ về nước sinh hoạt tăng 0.21% MoM.

CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 4/2025 (MoM)

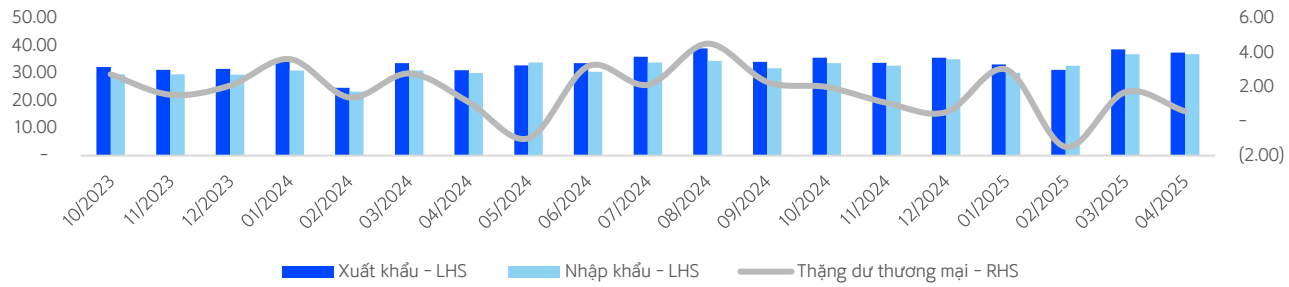


Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Thương mại – Đầu tư

Trong tháng 4, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 37.45 tỷ USD tăng 19.8% YoY. Kim ngạch nhập khẩu đạt 36.87 tỷ USD, tăng 22.9% YoY. Thặng dư thương mại lũy kế 4 tháng đạt 3.8 tỷ USD. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 43.4 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm và Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 53.2 tỷ USD.
Các mặt hàng xuất khẩu nổi bật bao gồm xuất khẩu mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện tăng 58.7% YoY trong tháng 4 với giá trị ước tính đạt 8.1 tỷ USD, chiếm phần lớn trong kim ngạch xuất khẩu. Ngoài ra, một số nhóm có mức tăng trưởng xuất khẩu tháng 4 cao gồm có sản phẩm từ sắt thép (+37.4% YoY), xơ và sợi dệt các loại (+99.0%), dây điện và cáp điện (+30.9% YoY)…

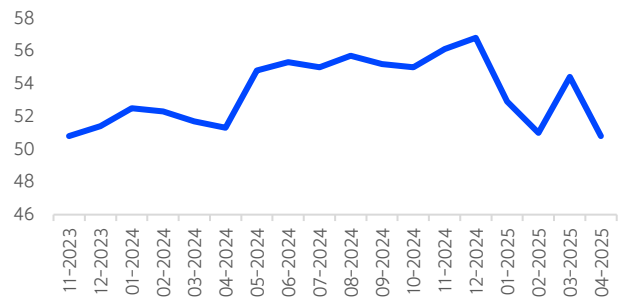
Hoạt động xuất nhập khẩu (Tỷ USD)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

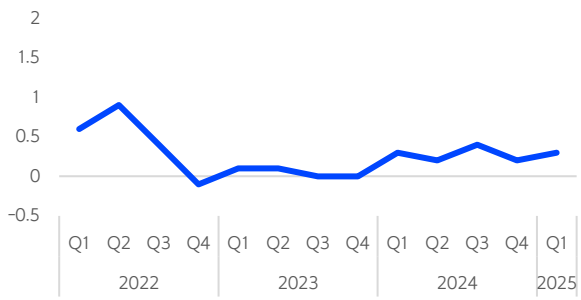
PMI dịch vụ của Mỹ cũng suy giảm trong tháng 4, từ mức 54.4 điểm vào tháng 3 năm 2025 xuống còn 50.8 điểm vào tháng 4. Mức suy giảm của PMI dịch vụ Mỹ đến từ sụt giảm niềm tin kinh doanh khi những đơn vị kinh doanh lo lắng về những chính sách hiện tại của chính quyền tổng thống mới. Tuy nhiên, Châu Âu tăng trưởng 0.3% QoQ trong Q1 2025, ghi nhận 5 quý tăng trưởng liên tiếp.

PMI dịch vụ của Mỹ



Nguồn: S&P Global, Shinhan Securities Vietnam

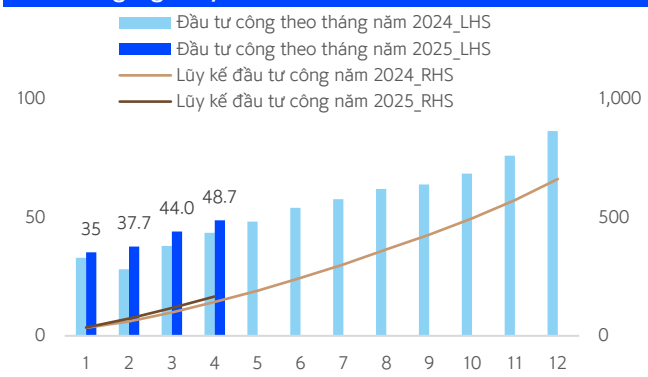
Tăng trưởng GDP khu vực Euro (% - QoQ)



Nguồn: EuroStat, Shinhan Securities Vietnam

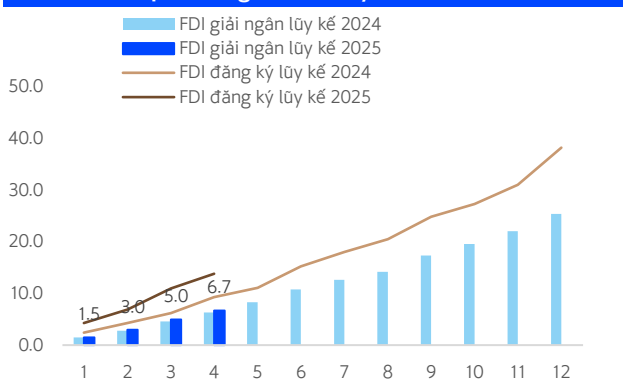
Vốn đầu tư giải ngân từ ngân sách Nhà Nước (NSNN) tháng 4 ước đạt 48.7 nghìn tỷ VND, tăng 12% YoY. Lũy kế 4 tháng đạt 18.6% kế hoạch năm. Trong tháng 4 2025, FDI đăng ký đạt 2.84 tỷ USD, giảm 8% YoY. Lũy kế 4 tháng FDI đăng ký đạt 13.8 tỷ USD, tăng 49% YoY. FDI giải ngân đạt khoảng 1.8 tỷ USD trong tháng 4, tăng 7.9% YoY. Lũy kế 4 tháng FDI giải ngân đạt 6.7 tỷ USD, tăng 7.3% YoY.

Đầu tư công (nghìn tỷ VND)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI – tỷ USD)

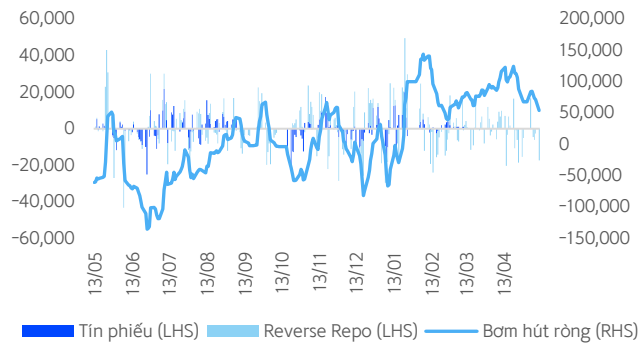


Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Thị trường tiền tệ

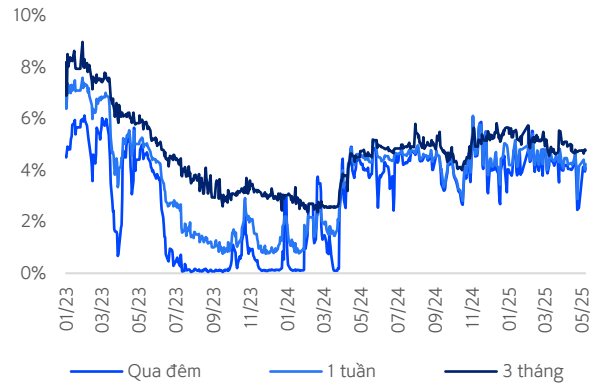
Ngân hàng Nhà Nước đã thực hiện các biện pháp điều hành trên thị trường mở để kiểm soát tỷ giá và lãi suất một cách hiệu quả. Trong tháng Với đà tăng của tỷ giá trong tháng 4, NHNN đã hút ròng để kìm hãm áp lực tỷ giá. Lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì ở mức 4% - 4.6% cho các kỳ hạn.

Hoạt động thị trường mở (OMO – tỷ đồng)



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

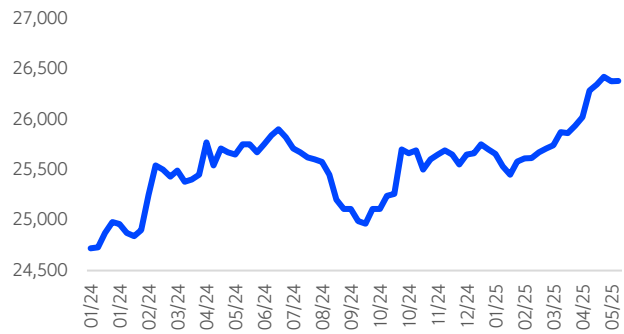
Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

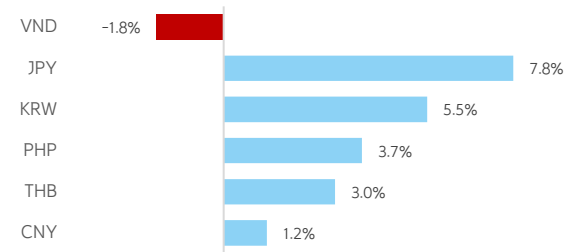
Tỷ giá USD/VND trên thị trường tăng trở lại. Nhu cầu USD cao phục vụ cho mục đích mua hàng và xuất khẩu để chuẩn bị cho tình hình thuế quan. Tính đến ngày 19 tháng 5 năm 2025, đồng VND mất giá 1.8% YTD so với đô la Mỹ.

Tỷ giá VND/USD trên thị trường tự do



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

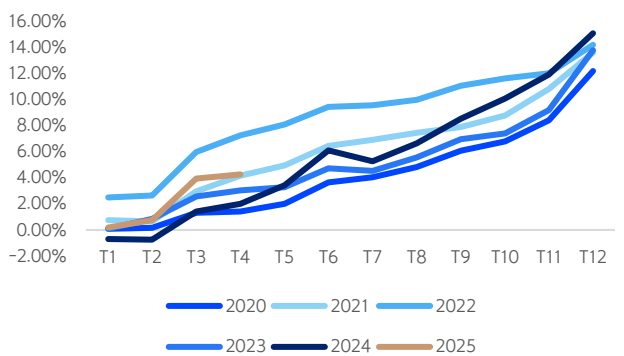
Biến động YTD các đồng tiền so với USD đến ngày 19/5/2025



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam ước tính

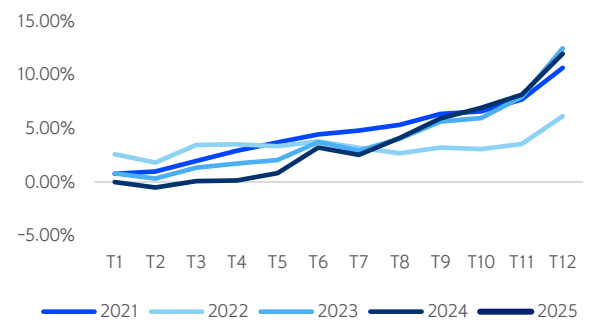
Tháng 4/2025, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt 4.27% YTD, cao hơn mức 2.01% trong năm 2024. Tốc độ tăng trưởng tín dụng có thể đạt được mục tiêu 15% đề ra vào đầu năm.

Tăng trưởng tín dụng



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

Tăng trưởng cung tiền M2 lũy kế theo tháng (YTD)

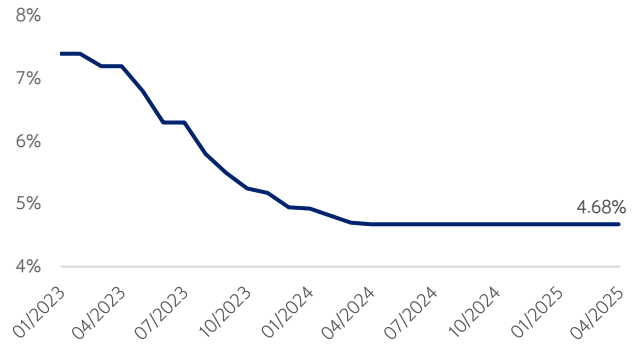


Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

Thị trường tiền tệ

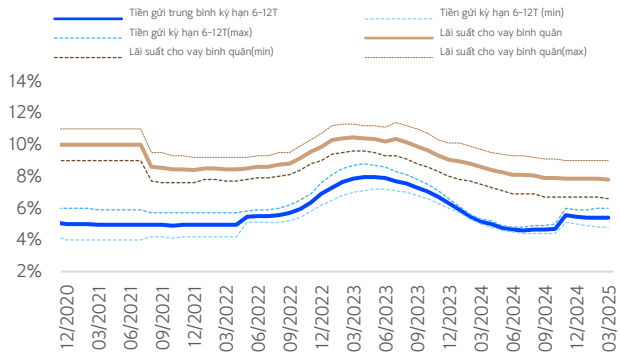
Lãi suất huy động bình quân kỳ hạn 12 tháng của các ngân hàng thương mại nhà nước vẫn đi ngang kể từ tháng 4 năm 2024 ở mức 4.68%. Lãi suất cho vay bình quân duy trì ở mức 8.4% trong kể từ tháng 11 năm 2024. Trong khi đó, lãi suất tiền gửi bình quân có xu hướng hình thành ở mặt bằng mới ở quanh mức 5.5% kể từ tháng 11 năm 2024.

Trung bình lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12T tại NHTMNN



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam
NHTM quốc doanh: Vietcombank, Agribank, BIDV và Vietinbank

Lãi suất tiền gửi và cho vay



Nguồn: SBV, Shinhan Securities Vietnam
Lãi suất trung bình là trung bình cộng của lãi suất cao nhất và lãi suất thấp nhất

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang,
Thu Thiem Ward, Thu Duc City, HCM City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.